

PHỤ LỤC II

MẪU GIẤY CÔNG NHẬN

*(Kèm theo Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

.....(1)

.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CÔNG NHẬN

I. Thông tin người đề nghị công nhận văn bằng/chứng nhận

Họ và tên: (3)

Sinh ngày tháng năm

II. Thông tin văn bằng/chứng nhận được công nhận

Văn bằng/chứng nhận của (4) cấp năm
(5)

Cho (6)

Do (7)

Là văn bằng/chứng nhận (8)

Thời gian đào tạo/tín chỉ: (9)

Hình thức đào tạo: (10)

Nhận xét: (11)

Địa chỉ công thông tin điện tử truy cập để kiểm tra: (12)

.....(13), ngày tháng ... năm
.....(14)

Số vào sổ cấp giấy công nhận:... (15)

PHỤ LỤC III

HƯỚNG DẪN GHI NỘI DUNG TRÊN GIẤY CÔNG NHẬN

(Kèm theo Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- (1) Ghi tên cơ quan quản lý trực tiếp của cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng.
- (2) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng.
- (3) Ghi họ tên người đề nghị công nhận văn bằng/chứng nhận.
- (4) Ghi tên cơ sở giáo dục nước ngoài cấp văn bằng/chứng nhận và tên nước nơi cơ sở giáo dục đó đặt trụ sở chính.
- (5) Ghi năm văn bằng/chứng nhận được cấp.
- (6) Ghi họ tên người được cấp văn bằng/chứng nhận nếu có minh chứng xác thực trực tiếp từ cơ sở giáo dục cấp văn bằng/chứng nhận hoặc cơ quan có thẩm quyền xác thực văn bằng/chứng nhận.
- (7) Ghi tên cơ sở giáo dục thực hiện đào tạo và tên nước nơi cơ sở giáo dục đó đặt trụ sở chính (nếu có).
- (8) Ghi tên văn bằng/chứng nhận theo hệ thống giáo dục của nước nơi cơ sở giáo dục nước ngoài đặt trụ sở chính.
- (9) Ghi số năm đào tạo hoặc số tín chỉ (không áp dụng đối với bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông).

(10) Ghi hình thức đào tạo nếu đủ minh chứng xác định (không áp dụng đối với bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông).

(11) Ghi các thông tin sau: cấp học, trình độ đào tạo tương đương theo hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hoặc Khung trình độ quốc gia Việt Nam hoặc theo hệ thống giáo dục của nước nơi cơ sở giáo dục nước ngoài đặt trụ sở chính; trình độ đào tạo kế tiếp mà người có văn bằng/chứng nhận được tiếp cận (nếu xác định được); lĩnh vực đào tạo (nếu xác định được) và các nhận xét khác (nếu có).

(12) Ghi địa chỉ cổng thông tin điện tử truy cập để kiểm tra tính xác thực của giấy công nhận.

(13) Ghi tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương nơi cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng đóng trụ sở.

(14) Ghi chức danh của người có thẩm quyền công nhận văn bằng.

(15) Ghi số vào sổ cấp giấy công nhận theo quy định của cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng.